

Số: *22* /2024/TT-BTC

Hà Nội, ngày *26* tháng *3* năm 2024

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán, Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán và Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên

Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011;

Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;

Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20/4/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý giám sát kế toán, kiểm toán;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán, Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán và Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán

1. Sửa đổi, bổ sung điểm 3 Phụ lục số 01/ĐKHN, điểm 3 Phụ lục số 02/ĐKHN, điểm 3 Phụ lục số 03/ĐKHN, điểm 3 Phụ lục số 04/ĐKHN, điểm 5 Phụ lục số 05/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC như sau: “CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số...”.

2. Bãi bỏ khoản 6 Điều 4 Thông tư số 202/2012/TT-BTC.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán

1. Thay thế cụm từ “Giấy CMND/Hộ chiếu số:...cấp ngày:.../.../... tại...” tại điểm 7, điểm 8 Phần 1 và tại điểm 1 Phần 2 Phụ lục I, điểm 8 mục I và điểm 4 Mục II Phụ lục II, điểm (1) và điểm (2) Mục I và điểm (1) mục II Phụ lục IV, điểm 4 mục II Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC bằng cụm từ “CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số...”.

2. Bãi bỏ khoản 4 Điều 5, khoản 6 Điều 6 và điểm c khoản 2 Điều 16 Thông tư số 203/2012/TT-BTC.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên

1. Sửa đổi, bổ sung điểm 3 Phụ lục số 06 ban hành kèm theo Thông tư số 91/2017/TT-BTC như sau: “CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số...”.

2. Bổ sung cụm từ “CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số...” vào điểm 2 tại các Phụ lục số 02a, 02b, 02c ban hành kèm theo Thông tư số 91/2017/TT-BTC.

3. Bãi bỏ điểm b khoản 1, điểm b khoản 2, điểm b, điểm d khoản 3 Điều 5 và điểm đ khoản 1 Điều 11 Thông tư số 91/2017/TT-BTC.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

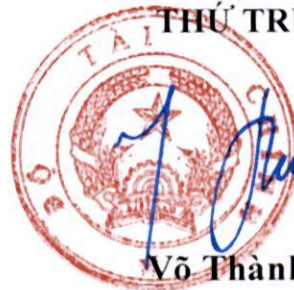
1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 1 tháng 7 năm 2024.

2. Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tài chính và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. / *inh*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc;
- Ủy ban Tài chính Ngân sách;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các Hội, Đoàn thể;
- HĐND; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, QLKT (150b). *gl*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Võ Thành Hưng